

Ngày 30/09/2025	4,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	2.4%	-15.7%

	Q3/25	
ROE	-8.5%	+/- YoY ▼ 4.5%

	Q3/25		
DT thuần	0.45	QoQ ▼ 0.10 ▼ 17.8%	YoY ▲ 0.33 ▲ 277%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	1.35	YoY ▲ 0.88 ▲ 185%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	0.39	QoQ ▼ 0.08 ▼ 17.0%	YoY ▲ 0.28 ▲ 255%
		tỷ VNĐ	

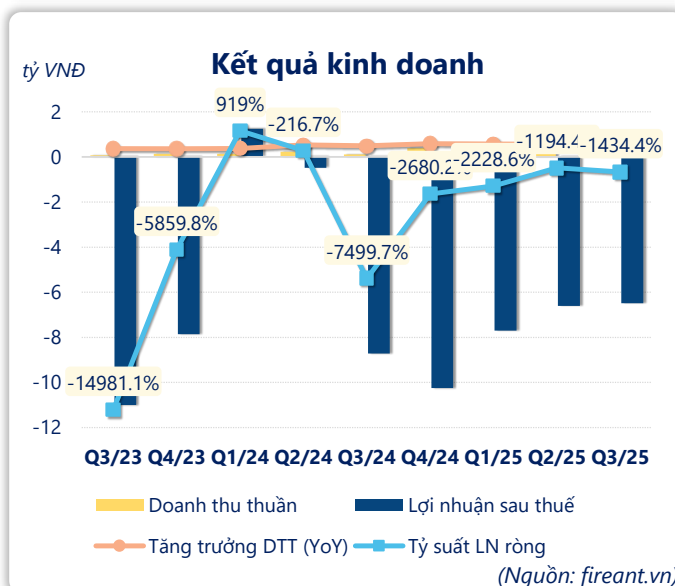
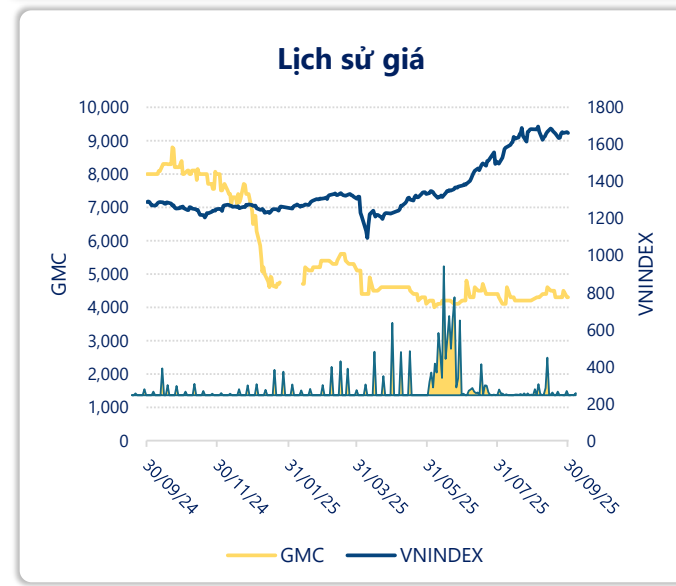
	9T 2025	
LN gộp	1.16	YoY ▲ 0.69 ▲ 148%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN thuần	-6.49	QoQ ▲ 1.64 ▲ 20.2%	YoY ▲ 2.22 ▲ 25.5%
		tỷ VNĐ	

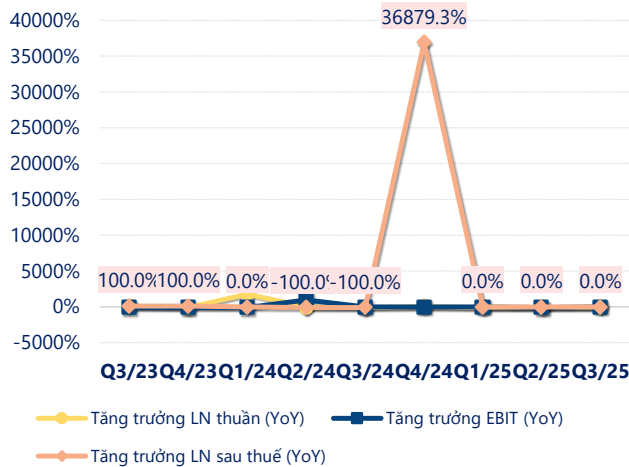
	9T 2025	
LN thuần	-22.3	YoY ▲ 6.20 ▲ 21.6%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN sau thuế	-6.48	QoQ ▲ 0.12 ▲ 1.7%	YoY ▲ 2.23 ▲ 25.5%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
LN sau thuế	-20.8	YoY ▼ 12.8 ▼ 161%
		tỷ VNĐ

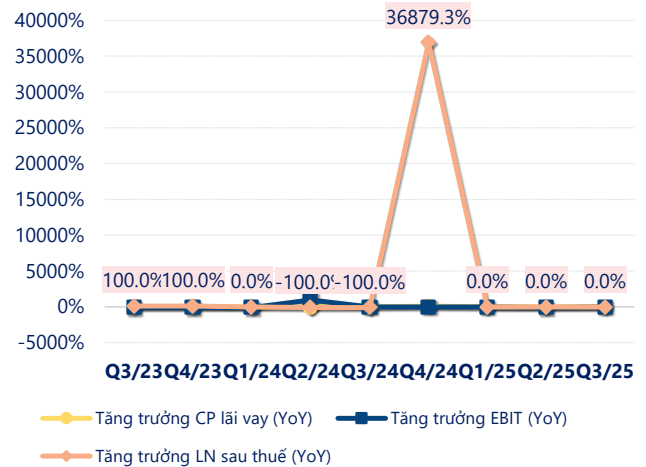


Tăng trưởng lợi nhuận



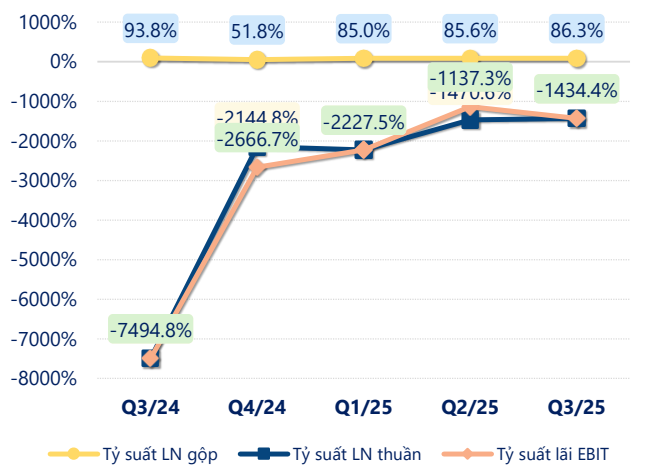
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



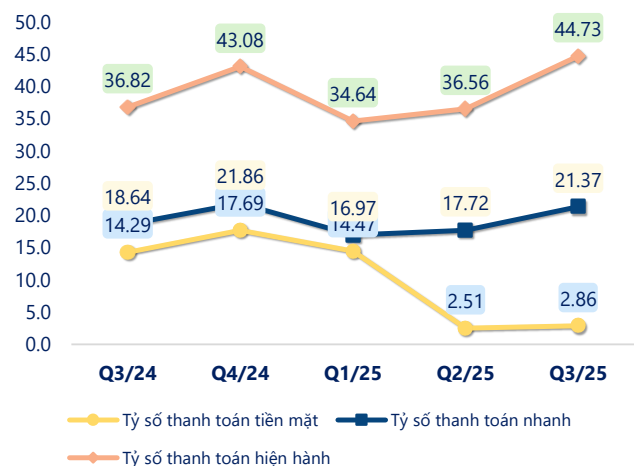
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



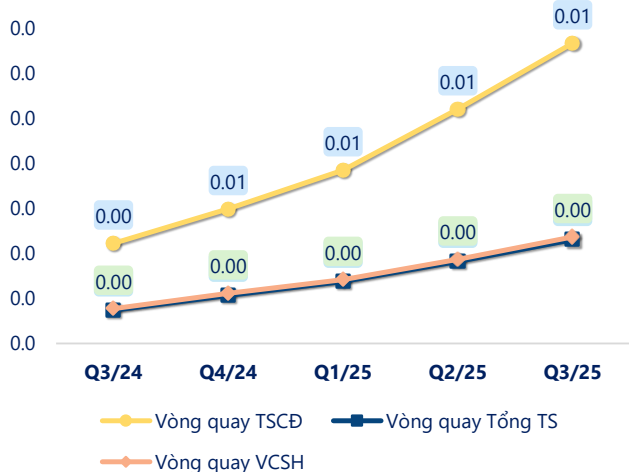
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



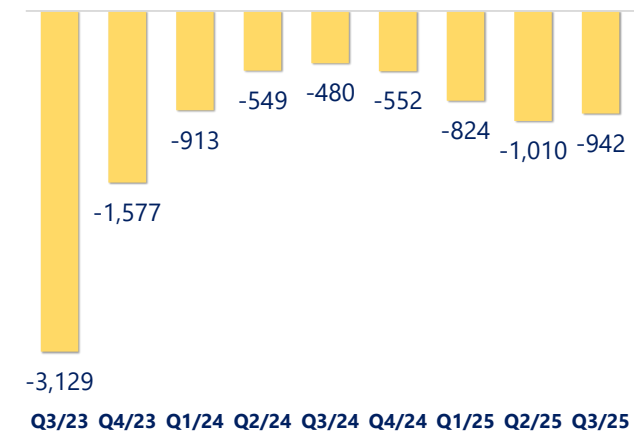
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.45	0.12	277%	1.35	0.47	185%
Giá vốn hàng bán	0.06	0.01	518%	0.19	0.01	2334%
Lợi nhuận gộp	0.39	0.11	255%	1.16	0.47	148%
Doanh thu HĐTC	1.05	0.84	25.3%	2.45	3.41	-28.2%
Chi phí TC	0.91	0.03	2925%	-0.55	0.17	-429%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-1.58	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	7.02	9.63	-27.1%	24.9	32.2	-22.6%
LN thuần từ HĐKD	-6.49	-8.71	25.5%	-22.3	-28.5	21.6%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		1.84	8.83	-79.1%
LN trước thuế	-6.48	-8.71	25.5%	-20.5	-19.6	-4.2%
Lợi nhuận sau thuế	-6.48	-8.71	25.5%	-20.8	-7.96	-161%
LNST của CĐ cty mẹ	-6.48	-8.71	25.5%	-20.8	-7.96	-161%

(Nguồn: fireant.vn)

